

Họ và tên:.....Lớp 12/....

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
TL										

Câu 1: Có bao nhiêu giá trị nguyên m để hàm số $y = \frac{x-2}{x-m}$ đồng biến trên khoảng $(-\infty; -5)$?

- A. 0. B. 6. C. Vô số. D. 7.

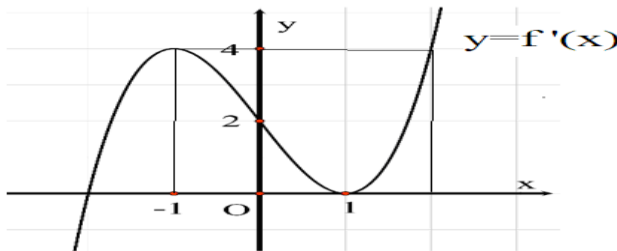
Câu 2: Có bao nhiêu giá trị nguyên dương của m để hàm số $y = -x^3 + 3mx^2 + 10$ nghịch biến trên khoảng $(4; +\infty)$.

- A. 6. B. Vô số. C. 7. D. 5.

Câu 3: Đồ thị của hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 2$ có hai điểm cực trị A và B. Tính diện tích S của tam giác OAB với O là gốc tọa độ.

- A. $S = \sqrt{3}$. B. $S = 4\sqrt{2}$. C. $S = 2$. D. $S = 2\sqrt{5}$.

Câu 4: Cho hs $f(x)$ xác định trên \mathbb{R} và có đồ thị $y = f'(x)$ là đường cong trong hình bên.



Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số $f(x)$ nghịch biến trên khoảng $(1; +\infty)$.
 B. Hàm số $f(x)$ đồng biến trên khoảng $(-1; 1)$.
 C. Hàm số $f(x)$ đồng biến trên khoảng $(-\infty; -1)$.
 D. Hàm số $f(x)$ nghịch biến trên khoảng $(0; 1)$.

Câu 5: Cho hàm số $y = x^3 + 3x^2$. Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(0; 2)$. B. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-5; -2)$.
 C. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-2; +\infty)$. D. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-2; 0)$.

Câu 6: Số điểm cực trị của hàm số $y = x^4 + 3x^2 + 2018$ là:

- A. 2. B. 0. C. 1. D. 3.

Câu 7: Gọi m là giá trị để hàm số $y = \frac{1}{4}x^4 - (m+3)x^2 + 2$ đạt cực tiểu tại điểm $x = 2$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. $m \leq -5$. B. $-5 < m < 0$. C. $0 \leq m < 4$. D. $m \geq 4$.

Câu 8: Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm cực trị của đồ thị hàm số $y = x^3 - 6x^2 + 5$.

- A. $y = 8x + 5$. B. $y = -8x + 5$. C. $y = 8x - 5$. D. $y = -8x - 5$.

Câu 9: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng xét dấu đạo hàm như sau

x	$-\infty$	-3		0		2	$+\infty$
y'	$+$	0	$-$	\parallel	$-$	0	$+$

Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; -3)$. B. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; 0)$.
 C. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-2; 0)$. D. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-3; 2)$.

Câu 10: Tìm tất cả các giá trị của tham số m để hàm số $y = (m + 2)x^4 + mx^2$ có ba điểm cực trị.

- A. $-2 \leq m \leq 0$. B. $-2 < m < 0$.
 C. $m < -2$ hoặc $m > 0$. D. $0 < m < 2$.

----- HẾT -----

Họ và tên:.....Lớp 12/....

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
TL										

Câu 1: Gọi m là giá trị để hàm số $y = \frac{1}{4}x^4 - (m-2)x^2 + 2$ đạt cực tiểu tại điểm $x = 2$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. $m \leq -5$. B. $0 \leq m < 4$. C. $m \geq 4$. D. $-5 < m < 0$.

Câu 2: Số điểm cực trị của hàm số $y = -x^4 + 2x^2 + 2018$ là:

- A. 0. B. 3. C. 1. D. 2.

Câu 3: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng xét dấu đạo hàm như sau

x	$-\infty$	-5	0	2	$+\infty$
y'	+	0	-	0	+

Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(0;2)$. B. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty;0)$.
C. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-3;2)$. D. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-2;0)$.

Câu 4: Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm cực trị của đồ thị hàm số $y = -x^3 + 6x^2 + 4$.

- A. $y = -8x + 4$. B. $y = -8x - 4$. C. $y = 8x - 4$. D. $y = 8x + 4$.

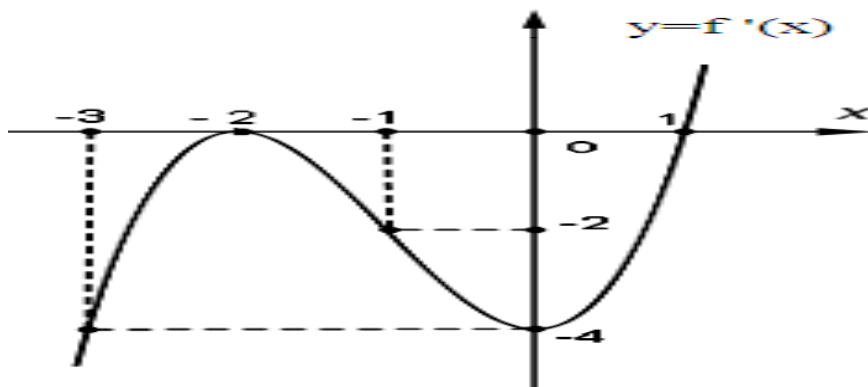
Câu 5: Đồ thị của hàm số $y = x^3 + 3x^2 + 2$ có hai điểm cực trị A và B. Tính diện tích S của tam giác OAB với O là gốc tọa độ.

- A. $S = 2\sqrt{2}$. B. 2 C. $S = 2\sqrt{10}$. D. $S = 4\sqrt{10}$.

Câu 6: Cho hàm số $y = x^3 - 3x^2$. Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(0;3)$. B. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(2;+\infty)$.
C. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-2;0)$. D. Hàm số đồng biến trên khoảng $(2;3)$.

Câu 7: Cho hs $f(x)$ xác định trên \mathbb{R} và có đồ thị $y = f'(x)$ là đường cong trong hình bên.



Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

A. Hàm số $f(x)$ nghịch biến trên khoảng $(-2;1)$.

B. Hàm số $f(x)$ đồng biến trên khoảng $(0;1)$.

C. Hàm số $f(x)$ đồng biến trên khoảng $(-\infty;-2)$.

D. Hàm số $f(x)$ nghịch biến trên khoảng $(1;+\infty)$.

Câu 8: Có bao nhiêu giá trị nguyên m để hàm số $y = \frac{x-3}{x-m}$ nghịch biến trên khoảng $(6;+\infty)$?

A. 4.

B. 3.

C. 2.

D. Vô số.

Câu 9: Có bao nhiêu giá trị nguyên dương của m để hàm số $y = x^3 - 3mx^2 + 7$ đồng biến trên khoảng $(10;+\infty)$.

A. Vô số.

B. 6.

C. 7.

D. 5.

Câu 10: Tìm tất cả các giá trị của tham số m để hàm số $y = (m+2)x^4 - mx^2$ có ba điểm cực trị.

A. $-2 < m < 0$.

B. $-2 \leq m \leq 0$.

C. $m < -2$ hoặc $m > 0$

D. $0 < m < 2$.

----- HẾT -----

Họ và tên:.....Lớp 12/....

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
TL										

Câu 1: Gọi m là giá trị để hàm số $y = \frac{1}{4}x^4 - (m+3)x^2 + 2$ đạt cực tiểu tại điểm $x = 2$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. $m \leq -5$. B. $0 \leq m < 4$. C. $m \geq 4$. D. $-5 < m < 0$.

Câu 2: Số điểm cực trị của hàm số $y = x^4 + 3x^2 + 2018$ là:

- A. 1. B. 3. C. 0. D. 2.

Câu 3: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng xét dấu đạo hàm như sau

x	$-\infty$	-3	0	2	$+\infty$
y'	+	0	-	0	+

Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-2;0)$. B. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty;0)$.
C. Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty;-3)$. D. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-3;2)$.

Câu 4: Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm cực trị của đồ thị hàm số $y = x^3 - 6x^2 + 5$.

- A. $y = 8x + 5$. B. $y = 8x - 5$. C. $y = -8x + 5$. D. $y = -8x - 5$.

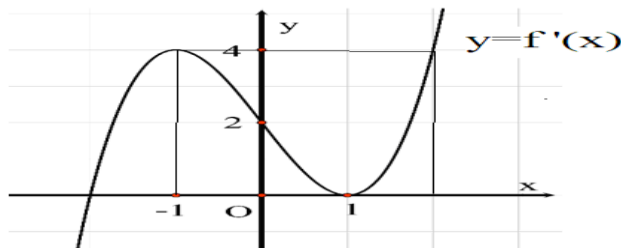
Câu 5: Đồ thị của hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 2$ có hai điểm cực trị A và B. Tính diện tích S của tam giác OAB với O là gốc tọa độ.

- A. $S = \sqrt{3}$. B. $S = 2\sqrt{5}$. C. $S = 2$. D. $S = 4\sqrt{2}$.

Câu 6: Cho hàm số $y = x^3 + 3x^2$. Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(0;2)$. B. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-2;0)$.
C. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-5;-2)$. D. Hàm số nghịch biến trên khoảng $(-2;+\infty)$.

Câu 7: Cho hs $f(x)$ xác định trên \mathbb{R} và có đồ thị $y = f'(x)$ là đường cong trong hình bên.



Mệnh đề nào dưới đây đúng ?

- A. Hàm số $f(x)$ đồng biến trên khoảng $(-1;1)$.
B. Hàm số $f(x)$ nghịch biến trên khoảng $(0;1)$.